

Bản án số: 21/2022/HS -ST

Ngày: 29-3-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* bà Trịnh Thanh Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Đoàn Thân và ông Nguyễn Văn Thiện.

**- Thư ký phiên toà:** ông Đỗ Ngọc Nhận - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:** bà Doãn Thị Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2022/HSST ngày 20/01/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST - HS ngày 15/3/2022 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn T;** sinh năm 1990; tại xã V, huyện N, tỉnh N; trú tại: thôn Đ, xã V, huyện N, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị M; bị cáo có vợ là Chèo Thị M và có 03 con; tiền án, tiền sự: không.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/9/2021 đến ngày 02/10/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

**2. Đinh Xuân L;** sinh năm 1989; tại xã V, huyện N, tỉnh N; trú tại: thôn Đ, xã V, huyện N, tỉnh N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: **Công giáo**; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Xuân Ch và bà Bùi Thị X; bị cáo có vợ là Tăng Thị Phương D và có 01 con; tiền án, tiền sự: không.

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/9/2021 đến ngày 02/10/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1996; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh T; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ, ngày 23/9/2021 tại thôn Đông Trung, xã Hà Bình, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung phát hiện Đinh Xuân L điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 35H4 – 178.52 chở Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn, tiến hành dừng xe kiểm tra thấy Nguyễn Văn T thả từ tay phải xuống đường hai gói nilon màu đen, kiểm tra thấy bên ngoài bọc nilon màu đen, tiếp đến là lớp giấy trắng, trong cùng có chứa chất bột trắng ngà dạng cục vụn. Ngay tại chỗ Nguyễn Văn T và Đinh Xuân L khai nhận gói nhỏ Công an vừa thu giữ là ma túy T và L mới mua để sử dụng. Kiểm tra người T và L không phát hiện, thu giữ gì thêm. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T, Đinh Xuân L, niêm phong vật chứng .

Vật chứng thu giữ gồm: 02 (Hai) gói, bên ngoài được bọc bằng nilon màu đen tiếp đến là lớp giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, được niêm phong ký hiệu “vụ Nguyễn Văn T + Đinh Xuân L”; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 35H4 - 178.52; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, đỏ, số IMEI1: 355634049341867, số IMEI2: 357620048842862.

Chiếc điện thoại của Đinh Xuân L đã đánh rơi trên đường đi mua ma túy nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung không thu giữ được.

Tại bản kết luận giám định số: 3023/PC09 ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong ký hiệu “Vụ Nguyễn Văn T + Đinh Xuân L” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 0,651g (*không thấy sáu năm một gam*) loại: Heroine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T và Đinh Xuân L khai nhận: Khoảng 19 giờ 44 phút, ngày 23/9/2021, Nguyễn Văn T gọi điện cho Đinh Xuân L người cùng thôn Đ, xã V, huyện N, tỉnh N rủ đi mua ma túy, L đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35H4 – 178.52 chở T vào thị trấn Hà Trung để mua ma túy về cùng sử dụng. L điều khiển xe vào khu dân cư phía sau Công ty thuốc lá Thanh Hóa rồi dừng lại trước một ngôi nhà có cửa sổ ngay cạnh đường, T đưa cho L 800.000 đồng để mua ma túy, L cầm tiền đưa qua cửa sổ thì có người cầm tiền và đưa lại cho L hai gói ma túy bọc bên ngoài bằng nilon màu đen. L cầm hai gói ma túy đưa cho T rồi cả hai theo đường cũ ra về. Khi đi đến thôn Nội Thượng, xã Hà Bình,

huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa thì bị Công an kiểm tra, do sợ nên T thả hai gói ma túy đang cầm ở tay phải xuống đất, ngay dưới chân T và L đứng thì bị Công an thu giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 19/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 27 tháng đến 30 tháng tù; xử phạt bị cáo Đinh Xuân L từ 24 tháng đến 27 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật chứng vụ án; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, đơ số IMEI1: 355634049341867, số IMEI2: 357620048842862; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35H4 – 17852; buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: Ngày 23/9/2021, Nguyễn Văn T và Đinh Xuân L đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,651g (*không thấy sáu năm một gam*) loại: Heroine, nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, phải cách ly khỏi đời

sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Các bị cáo thực hiện tội phạm mang tính đồng phạm giản đơn, trong đó Nguyễn Văn T vừa là người khởi xướng vừa là người bỏ tiền mua ma túy, Đinh Xuân L là người thực hành tích cực, trực tiếp mua ma túy nên Nguyễn Văn T giữ vai trò cao hơn và phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với Đinh Xuân L.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với người bán ma túy cho L và T ở ngôi nhà có cửa sổ sát đường, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã tiến hành xác minh là nhà của Nguyễn Thị A, sinh năm 1989 tại tiểu khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh T, Nguyễn Thị A không thừa nhận việc bán ma túy cho T và L. T và L cũng không xác định được người bán ma túy cho mình là nam hay nữ, không nhìn thấy người bán nên không có căn cứ để xử lý.

[3]. Về vật chứng: Số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, T dùng để gọi điện rủ L đi mua ma túy, đây là phương tiện liên lạc phạm tội nên phải tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35H4 - 1782, chiếc xe không phải là vật chứng của vụ án nào và không phải là phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Toán là phù hợp.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật  
Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo.

1. Về tội danh: Các bị cáo Nguyễn Văn T và Đinh Xuân L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 23/9/2021.

Xử phạt bị cáo Đinh Xuân L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 23/9/2021.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ số ma tuý còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, đồ gắn sim số 0833830809, số IMEI1: 355634049341867, số IMEI2: 357620048842862.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35H4 - 17852.

(Đặc điểm của phong bì niêm phong, chiếc điện thoại và chiếc xe mô tô theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 28/3/2022).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T và Đinh Xuân L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**TrịnhThanhHương**

